

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 26 tháng 02 năm 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tân.

2. Ông Bùi Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **03/2019/QĐXXST-HS** ngày 12 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 25/5/1991, tại xã VA, huyện NH, tỉnh Cà Mau (bị cáo có mặt tại phiên tòa);

Nơi cư trú: ấp Cây Me, xã VA, huyện NH, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T và bà Lê Thị N; Anh chị em ruột: 04 người (lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1999); tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: chưa từng bị xử lý hình sự, xử phạt hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 22/11/2018 cho đến ngày 22/01/2019.

- Người bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1955, địa chỉ: khóm VH, phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (đã chết);

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Vũ Thị L sinh năm 1954, anh Trần Chí Tâm sinh năm 1975, chị Trần Thị Cúc sinh năm 1977, chị Trần Thị Xuân Nương sinh năm 1981, anh Trần Vũ Ca sinh năm 1987, chị Trần Thị Trà My sinh năm 1989. Cùng địa chỉ: khóm VH, phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Tất cả đều ủy quyền cho bà Vũ Thị L (vợ bị hại) tham gia tố tụng theo biên bản lập ngày 23/01/2019 (bà Lý có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị R, sinh năm 1983 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: khóm ..., thị trấn NC, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Mi Siêl, sinh năm 1990.

2. Ông Nguyễn Văn Mạnh, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: ấp Nguyễn Quyền, xã VA, huyện NH, tỉnh Cà Mau.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn T là lái xe thuê cho chị Nguyễn Thị R, địa chỉ khóm ..., thị trấn NC, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 19/10/2018, bị cáo T điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 69B – 006.76 chở khách đi từ huyện Năm Căn đến thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi xe đi đến khu vực khóm Vĩnh Mỹ, phường 3, thị xã Ngã Năm bị cáo T nhìn thấy phía trước có xe tải chạy cùng chiều nên bị cáo cho xe chạy lấn sang làn đường bên trái theo hướng đi để vượt qua xe tải, lúc này ông Trần Văn T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 67D1 – 208.69 đang chạy theo hướng ngược lại, thấy xe bị cáo chạy lại nên ông T đã loạng choạng và té ngã xuống đường, vì ở khoảng cách quá gần nên xe ô tô do Thịnh điều khiển đã cán qua người của nạn nhân Thực hậu quả ông T tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 196/PY. PC09 ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Khám ngoài toàn thân tử thi có 8 vết thương, bầm tụ máu dưới da ở vùng đỉnh – trán – thái dương bên trái, xương hộp sọ bị vỡ hoàn toàn, từ vết vỡ có máu và nhu mô não chảy ra. Nguyên nhân chết của ông Trần Văn T là vỡ hộp sọ.

Theo bản cáo trạng số 01/CT-VKS-KSĐT ngày 14 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung). Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo T và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường xong nên không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T trình bày: Bị cáo thừa nhận đã có lỗi trong việc điều khiển xe vượt trái không đúng quy định pháp luật, gây hậu quả chết người cho ông Trần Văn T. Do vậy, bị cáo đồng ý với bản luận tội và mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại bà Vũ Thị L trình bày: Sự việc tai nạn đã lỡ xảy ra ngoài ý muốn, phía bị cáo và gia đình cũng đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình tôi và phía chúng tôi cũng đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Nay tôi không có yêu cầu gì thêm. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý hành vi chạy nhanh, vượt ẩu của bị cáo để răn đe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị R và những người làm chứng: anh Nguyễn Mi Siêl, anh Nguyễn Văn Mạnh đều vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tất cả đều đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến kết quả của việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

Về nội dung vụ án:

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận: Vào lúc khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/10/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 69B – 006.76 đi từ tỉnh Cà Mau đến thành phố Hồ Chí Minh. Trên tuyến đường Quản lộ Phụng Hiệp tại khu vực khóm Vĩnh Mỹ, phường 3, thị xã Ngã Năm, bị cáo đã điều khiển xe chạy lấn sang làn đường bên trái để vượt qua xe tải chạy cùng chiều phía trước. Lúc này, bị hại ông Trần Văn T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 67D1 – 208.69 đang chạy theo hướng ngược lại, vì thấy xe bị cáo chạy lấn làn đường của mình nên ông T đã loạng choạng và té ngã xuống đường, vì ở khoảng cách quá gần nên xe ô tô do Thịnh điều khiển đã cán qua người của bị hại hậu quả ông T tử vong do vỡ hộp sọ.

[3]. Lời khai nêu trên của bị cáo trùng khớp với biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan điều tra như: Vị trí bị hại ngã và dấu vết cày của xe đều nằm bên lề trái của đường, trùng khớp với các dấu vết hư hỏng bên trái của xe ô tô 69B – 006.76 và xe mô tô 67D1 – 208.69, qua đó xác định được điểm va chạm bên lề trái đường. Việc bị cáo điều khiển xe ô tô vượt trái trong khi có xe của bị hại chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt là vi phạm nguyên tắc tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ.

[4]. Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ nêu trên của bị cáo đã gây thiệt hại tính mạng của ông Trần Văn T. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình

sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung). Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Tuy nhiên, trước khi lượng hình phạt cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo là: sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình nạn nhân với số tiền là 200.000.000 đồng; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Xét thấy, bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý; trước khi phạm tội bị cáo là người công dân tốt, tại nơi cư trú chấp hành tốt chính sách và pháp luật của Nhà nước; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và hiện tại là người lao động chính trong gia đình. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù nên cho bị cáo hưởng án treo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện của bị hại xác nhận các bên đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường và tại phiên tòa không yêu cầu giải quyết gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã giao trả xe ô tô biển kiểm soát 69B – 006.76 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị R và giao trả xe mô tô biển kiểm soát 67D1 – 208.69 cho đại diện bị hại bà Vũ Thị L, nên Hội đồng xét xử không xử lý vật chứng.

[9]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Về phân tích tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 và Điều 42 của BLTTHS; đã chứng minh đầy đủ các vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự được quy định tại Điều 85 của BLTTHS; tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại Điều 88 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm được tính kể từ ngày tuyên án là ngày 26/02/2019.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã VA, huyện NH, tỉnh Cà Mau, để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách nêu trên. Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn T đã thực hiện xong trách nhiệm bồi thường đối với người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn T, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3/ Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã xử lý xong và đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, những người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn nêu trên được tính kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CAND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CAND thị xã;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Nhuận

